



Hà Nội, ngày 12 tháng 03 năm 2020

## BÁO CÁO

### CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 6

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020)

Kính thưa: - Quý vị Đại biểu khách quý  
- Quý vị Cổ đông Công ty

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát (BKS) theo Luật doanh nghiệp; Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của BKS. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 6 báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 như sau:

#### I. Đánh giá việc thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019:

##### 1. Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

Ban kiểm soát thống nhất các số liệu về kết quả hoạt động SXKD năm 2019 của Hội đồng quản trị công ty trình trước Đại hội, cụ thể như sau:

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH/KH (%)	Ghi chú
1	Giá trị SXKD	Tỷ đồng	1.022,000	968,862	95%	
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.080,000	826,443	77%	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	27,100	7,229	27%	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	21,680	5,654	27%	
5	Nộp NSNN	Tỷ đồng	55,310	45,512	82%	
6	Tỷ suất lợi nhuận					
	<i>P trước thuế/ Doanh thu</i>	%	2,5%	0,9%	35%	
	<i>P sau thuế/VĐL</i>	%	6,2%	1,6%	26%	
	<i>P ST/Vốn CSH (ROE)</i>	%	4,5%	1,2%	27%	
	<i>P ST/Tổng tài sản (ROA)</i>	%	1,5%	0,4%	27%	
7	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	483,761	468,464	97%	
8	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.476,525	1.464,507	98%	
9	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	347,716	347,716	100%	
10	Tỷ lệ chia cổ tức	%	6%	0%	00%	
11	Giá trị đầu tư, góp vốn		111,450	38,894	35%	
12	TNBQ người/tháng (trở)	Đồng	10,3	10,1		

- Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; trong bối cảnh môi trường kinh doanh còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng hầu hết các công trình thi công đạt mục tiêu tiến độ chính, đảm bảo chất



lượng thi công công trình, Tuy nhiên công tác công tác tìm kiếm việc làm chưa đạt yêu cầu, một số chủ đầu tư cung cấp vật tư, vật liệu không đảm bảo yêu cầu tiến độ thi công (Pắc Ma, Nậm Cùm 4) thiếu vốn thanh toán (Sông mã 3; Nậm Ban 1); công tác điều hành tại một số dự án thiếu quyết liệt, chưa hiệu quả, tài chính khó khăn,... dẫn đến không đạt kế hoạch chỉ tiêu về sản lượng.

- Về chỉ tiêu doanh thu không đạt kế hoạch: Các công trình giao thầu hầu hết chưa được (hoặc chậm) giải quyết như dự án: Thủy điện Đồng Nai 5, Huội Quảng, Xekaman1 và San xay,... dẫn đến không nghiệm thu thanh toán theo kế hoạch làm thiếu hụt doanh thu so với kế hoạch là: 186 tỷ đồng. Nghiệm thu thanh quyết toán tại các công trình chưa đảm bảo tiến độ theo hợp đồng (Nậm lúc; Trung Xuân; Sông chò 2; Đồng Văn) một phần lập hồ sơ chậm, một số chủ đầu tư không thực sự hợp tác.

- Chỉ tiêu về lợi nhuận không đạt kế hoạch: Các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu không đạt kế hoạch năm, trong khi đó một số chi phí cố định không giảm nên ảnh hưởng đến lợi nhuận:

+ Công nợ dờ dang lớn không thu được theo kế hoạch đặc biệt tại các công trình chỉ định thầu đã tồn tại nhiều năm bị đóng băng không thu được theo kế hoạch năm 2019 như: TĐ Nậm Chiến, Đồng Nai 5, Xekaman 3, Xekaman 1, San xay; Huội Quảng ... dẫn đến chi phí lãi vay phát sinh lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận năm 2019.

+ Các thiết bị thi công công suất lớn (trạm trộn bê tông lạnh tại Lào, trạm nghiền ...) không có việc làm nhưng vẫn phải chịu chi phí khấu hao, lãi vay: Giá trị 7,283 tỷ đồng (Khấu hao: 5,747 tỷ đồng; Lãi vay vốn cố định: 1,535 tỷ đồng).

+ Một số gói thầu, công trình đấu thầu giá thấp, triển khai thực hiện không đảm bảo được kế hoạch giá thành đề ra như: TĐ Sông Chò - Khánh Hòa; Bản Hồ - Lào Cai; Nậm Lúc - Lào Cai; Nậm Thuen 1 - Lào.

- Trong năm 2019 là một năm ghi nhận nhiều sự cố gắng, nỗ lực của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty đã đoàn kết, có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, quản lý và điều hành để thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ mà Nghị quyết ĐHĐCD năm 2019 đề ra. Ban kiểm soát chưa phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động SXKD của công ty theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định nội bộ Công ty.

## ***2. Về thực hiện phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức:***

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận năm 2018 theo Nghị quyết của ĐHĐCD thường niên năm 2019. Số tiền cổ tức còn nợ các cổ đông đến thời điểm 31/12/2020: 86.970.843.159, đồng (Số tiền cổ tức còn lại năm 2015: 5%; năm 2016: 12% cổ tức năm 2017 là 8%).

- Hiện nay Hội đồng quản trị công ty đã phê duyệt và chốt thời gian chi trả dự kiến trước ngày 30/9/2020 là 5 % còn lại năm 2015; 5 % đợt 1 năm 2016)

## ***3. Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2018:***

- Công ty lựa chọn và thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C theo Nghị quyết của ĐHĐCD thường niên năm 2019 và thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng năm 2019 và báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty.

#### 4. Chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018:

- Công ty đã thực hiện chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát được chi trả tuân thủ theo quy định của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua.

#### II. Về công tác kế toán và tình hình tài chính của Công ty:

- Công ty thực hiện tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

- Ban kiểm soát đồng ý với các đánh giá về hoạt động tài chính trong các báo cáo của Công ty và Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C (Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019). Báo cáo đảm bảo tính hợp pháp theo chế độ kế toán và luật pháp hiện hành, chỉ tiêu trong báo cáo về số học đảm bảo tính chính xác hợp lệ.

DVT: Tỷ đồng

Số liệu báo cáo tài chính các năm		Tăng trưởng			
TÀI SẢN		31/12/2018	31/12/2019	31/12/2018	31/12/2019
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN	1,176,777	1,169,655	3.5%	-0.6%
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	17,732	37,435	-38.6%	111.1%
II.	Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-		
II.	Các khoản phải thu ngắn hạn	551,274	549,024	-10.6%	-0.4%
V.	Hàng tồn kho	602,921	578,541	23.4%	-4.0%
V.	Tài sản ngắn hạn khác	4,850	4,655	96.6%	-4.0%
B	TÀI SẢN DÀI HẠN	315,152	294,852	-7.0%	-6.4%
I.	Các khoản phải thu dài hạn	199,306	176,673	-2.7%	-11.4%
II.	Tài sản cố định	85,936	91,224	-21.9%	6.2%
	Nguyên giá TSCĐ	438,319	454,708	-1.5%	3.7%
	Giá trị hao mòn lũy kế	(352,383)	(363,484)	5.3%	3.2%
II.	Bất động sản đầu tư	-	-		
V.	Tài sản dở dang dài hạn	-	-		
V.	Đầu tư tài chính dài hạn	1,836	1,594	-21.1%	-13.2%
I.	Tài sản dài hạn khác	28,074	25,361	30.1%	-9.7%
<b>Tổng cộng tài sản</b>		<b>1,491,929</b>	<b>1,464,507</b>	<b>1.13%</b>	<b>-1.84%</b>
NGUỒN VỐN		31/12/2018	31/12/2019	31/12/2018	31/12/2019
A.	NỢ PHẢI TRẢ	1,027,044	996,043	3.8%	-3.0%
I.	Nợ ngắn hạn	1,023,354	978,765	4.0%	-4.4%
1	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	534,759	456,492	-4.0%	-14.6%
2	Phải trả người bán ngắn hạn	185,364	171,198	-19.6%	-7.6%
3	Nợ định kỳ (Nợ ngắn hạn khác)	303,231	351,075	54.6%	15.8%
II.	Nợ dài hạn	3,690	17,278	-37.5%	368.2%
1	Phải trả người bán dài hạn	-	-		
2	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	3,690	17,278	-37.5%	368.2%
3	Nợ dài hạn khác	-	-		

B.	VỐN CHỦ SỞ HỮU	464,885	468,464	-4.2%	0.8%
I.	Vốn chủ sở hữu	464,885	468,464	-4.2%	0.8%
1	Vốn góp của chủ sở hữu	347,716	347,716	0.0%	0.0%
2	Thặng dư vốn cổ phần	31,337	31,337	0.0%	0.0%
3	Cổ phiếu quỹ	-	-		
4	LNST chưa PP và các quỹ khác	85,832	89,411	-19.2%	4.2%
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-		
Tổng cộng nguồn vốn		1,491,929	1,464,507	1.13%	-1.84%

Ban kiểm soát nhận định, đánh giá và phân tích một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính năm 2019 như sau:

Chỉ tiêu, tỷ số	Đ.vị	Năm 2018	Năm 2019
<b>A. Chỉ tiêu cơ cấu tài sản, nguồn vốn</b>			
1. Vốn lưu động ròng (VLD thường xuyên)	tr.VND	153,423	190,890
2. Nhu cầu vốn lưu động	tr.VND	670,450	609,947
3. Vay ngắn hạn ngân hàng	tr.VND	534,759	456,492
4. Nguồn tài trợ vốn lưu động	tr.VND	688,182	647,382
Vay ngắn hạn NH/Nhu cầu VLD	%	79.8%	74.8%
<b>B. Chỉ tiêu Báo cáo kết quả kinh doanh</b>			
5. Lợi nhuận trước lãi và thuế (EBIT)	tr.VND	52,145	46,286
6. Dòng tiền thuần (NCF:Net Cash Flow)	tr.VND	27,150	16,755
Vay nợ dài hạn	tr.VND	3,690	17,278
<b>C. Chỉ tiêu Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</b>			
7. Lưu chuyển tiền từ HĐKD	tr.VND	37,574	77,258
<b>D. Chỉ tiêu tăng trưởng</b>			
8. Tăng trưởng Doanh thu	%	-32.4%	28.4%
9. Tăng trưởng Lợi nhuận thuần HĐKD	%	-69.2%	-76.9%
10. Tăng trưởng Lợi nhuận sau thuế	%	-69.1%	-40.9%
11. Tăng trưởng Tổng tài sản	%	1.1%	-1.8%
12. Tăng trưởng Vốn chủ sở hữu	%	-4.2%	0.8%
<b>E. Chỉ tiêu hiệu quả hoạt động KD</b>			
Lợi nhuận biên (ROS)		1.49%	0.68%
13. T.trọng GVHB/Doanh thu thuần BH&CCDV	%	81.5%	87.1%
14. T.trọng C.phí tài chính/Doanh thu BH&CCDV	%	6.7%	5.1%
15. T.trọng C.phí bán hàng/Doanh thu BH&CCDV	%	0.0%	0.0%
16. T.trọng C.phí QLDN/Doanh thu BH&CCDV	%	10.0%	7.5%
<b>PHÂN TÍCH TỶ SỐ TÀI CHÍNH</b>			
<b>1. Khả năng TT ngắn hạn, (Liquidity, khả năng thanh khoản)</b>			
Tỷ số TT hiện hành (TSNH/Nợ N Hạn)	Lần	1.15	1.20
Tỷ số thanh toán nhanh (Tiền & TĐT+ĐTTCHN)/Nợ N hạn	Lần	0.56	0.60
Tỷ số thanh toán tức thời (TSNH-Hàng TK)/Nợ NH	Lần	0.02	0.04
Tỷ số khả năng thanh toán lãi vay (TIE)	Lần	1.30	1.19
<b>2. Khả năng thanh toán dài hạn, cân nợ</b>			
Tỷ số tổng nợ (Nợ PT/Tổng NV)	Lần	0.69	0.68
Tỷ số tự tài trợ (1-tỷ số tổng nợ)	Lần	0.31	0.32

Tỷ số nợ -VCSH (Nợ PT/VCSH)	Lần	2.21	2.13
Tỷ số nợ dài hạn (Long-term Debt Ratio)	Lần	0.01	0.04
<b>3. Hiệu quả quản lý tài sản</b>			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn HB/Hàng TK BQ)	Vòng	0.86	1.24
Kỳ hạn vòng quay hàng tồn kho (365/vòng quay hàng TK)	Ngày	422.25	295.37
Vòng quay các khoản phải thu (Tổng DT/Phải thu NH BQ)	Vòng	1.16	1.51
Kỳ thu tiền bình quân (365/vòng quay khoản Pthu)	Ngày	313.56	242.48
Vòng quay khoản phải trả (Giá vốn HB/phải trả người bán BQ)	Vòng	2.81	4.18
Kỳ trả tiền bình quân (365/vòng quay khoản P trả)	Ngày	129.82	87.40
Vòng quay Vốn lưu động ròng	Vòng		
Vòng quay tài sản cố định (Tổng DT/TSDH BQ)	Vòng	2.04	2.80
Vòng quay tổng tài sản (Tổng DT/Tổng TS)	Vòng	0.43	0.56
Chu kỳ KD(Kỳ hạn vòng quay hàng TK+kỳ thu tiền BQ)	Ngày	735.80	537.84
Vòng quay VLĐ (365/Chu kỳ KD)	Vòng	0.50	0.68
Chu kỳ tiền mặt (Chu kỳ KD-Kỳ trả tiền BQ)	Ngày	605.99	450.44
<b>4. Khả năng sinh lời (Profitability)</b>			
Tỷ số lợi nhuận biên gộp (P gộp/DT bán hàng &CCDV)	%	18.45%	12.91%
Tỷ số P biên thuần (P từ HĐKD/(DT thuần BH+DT HĐTC))	%	0.00%	0.00%
Tỷ số lợi nhuận biên (ROS) (P sau thuế/ Tổng DT)	%	1.49%	0.68%
Tỷ số sinh lời cơ sở (BEP) (EBIT/Tổng NV)	%	3.50%	1.45%
Tỷ số thu hồi tài sản (ROA) (P sau thuế/ Tổng TS)	%	0.64%	0.39%
Tỷ số thu hồi vốn CSH (ROE) (P sau thuế/Vốn CSH)	%	2.06%	1.21%

Tính đến thời điểm 31/12/2019 các chỉ số tài chính của Công ty tuy có giảm so với năm 2018 nhưng cơ bản vẫn thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp, các chỉ tiêu cơ cấu tài sản, nguồn vốn, khả năng thanh toán và hiệu quả hoạt động còn thấp nhưng tình hình tài chính ổn định, vốn của cổ đông được bảo toàn:

- Các chỉ tiêu về thanh toán ngắn hạn: Khả năng thanh toán hiện hành đảm bảo trên 1 lần, vay ngắn hạn/ nhu cầu vốn chiếm tới 74,8 và 79,8 %, đồng thời các hệ số thanh toán nhanh và thanh toán tức thời nhỏ hơn 0,5 lần cho thấy công ty đang gặp rất nhiều khó khăn về vốn, vốn cho hoạt động ngắn hạn toàn bằng nguồn vay ngân hàng.

- Về khả năng thanh toán dài hạn: Tỷ số nợ phải trả trên vốn CSH theo báo cáo tài chính tại thời điểm ngày 31/12/2019 là: 2,13 lần (không vượt mức quy định 3 lần so với quy định tại khoản 3 Điều 23, Luật số 69/2014/QH13).

- Hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản: Giá trị hàng tồn kho đến ngày 31/12/2019 giảm so với năm 2018 (22,1 tỷ đồng) giảm tương đương 4%; Kỳ thu tiền bình quân giảm từ 313 ngày xuống còn 242 ngày; Vòng quay hàng tồn kho (1,24 vòng) tăng so với năm 2018 (0,86 vòng) cho thấy việc quản lý chi phí, quản lý hàng tồn kho của Công ty đã có hiệu quả hơn so với năm 2018; Vòng quay Tổng tài sản (0,56 vòng) tăng so với năm 2018 (0,43 vòng) cho thấy việc quản lý và sử dụng tài sản đã có hiệu quả hơn.

- Về các chỉ tiêu hiệu quả: Tỷ số sinh lời cơ sở năm 2018 là 3.50%, đặc biệt năm 2019 có xu hướng giảm 1,45%; Tỷ số ROA và ROE của Công ty năm 2019 là: 0,39% và 1,21% có xu hướng giảm nhiều so với năm 2018 và các năm trước: 0,64%

và 2,06 %; điều này cho thấy, tất cả các khoản vay của công ty hiện nay đều làm giảm đi hiệu quả của công ty (tất cả các khoản vay đều phải vay với lãi suất lớn hơn chỉ số BEP)

### **III. Về việc giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Bộ máy quản lý của Công ty:**

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát chưa phát hiện có việc làm không đúng theo các quyền và nghĩa vụ được giao của các Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và bộ máy quản lý khác theo quy quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông công ty.

- Các Nghị quyết của HĐQT đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, ban hành đúng với chức năng quyền hạn và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, đồng thời được Ban giám đốc tổ chức triển khai nghiêm túc, kịp thời.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính hàng quý năm 2019 tại các Chi nhánh và toàn Công ty. Ban kiểm soát đã có báo cáo gửi Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về các tồn tại và kiến nghị của BKS.

- Tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT hàng quý và theo yêu cầu, nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và có những góp ý về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Ban kiểm soát nhận định HĐQT và Ban giám đốc trong năm 2019 đã hoàn thành tốt trách nhiệm quản lý, điều hành của mình. Ban kiểm soát không thấy có điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty.

### **IV. Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2019:**

#### ***1. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019:***

Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ chặt chẽ theo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ Công ty; Luật Doanh nghiệp và theo các quy định của Nhà nước hiện hành. Công tác triển khai thực hiện việc giám sát, kiểm tra kiểm soát trong Công ty được thực hiện theo kế hoạch năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Trong năm 2019, Ban kiểm soát đã tổ chức họp 4 (bốn) lần/năm và lấy ý kiến thông qua các vấn đề của Công ty như thông qua báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính (quý/năm), báo cáo tình hình thực hiện của BKS hàng quý,....

Trong quá trình làm việc, Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp, trao đổi công việc qua phương tiện email, điện thoại để hoạt động Ban kiểm soát được thực hiện kịp thời, liên tục và đạt hiệu quả. Tình hình thực hiện kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2019 tập trung vào các vấn đề sau:

- Thực hiện giám sát việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT; Ban giám đốc và bộ máy quản lý khác;

- Giám sát việc chấp hành Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và các Nghị quyết, quyết định, quy chế, chỉ thị,... của Tổng công ty Sông Đà - CTCP cũng như của Công ty cổ phần Sông Đà 6;

- Thực hiện kiểm tra, giám sát từng quý tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 tại các Chi nhánh và toàn Công ty;

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý; 6 tháng và báo cáo tài chính năm 2019;

- Giám sát việc quản lý huy động, sử dụng vốn, tài sản; cân đối và quản lý dòng tiền; quản lý thu hồi công nợ; phân phối lợi nhuận; công tác kiểm kê và thực hiện các định mức; các biện pháp tiết giảm chi phí; tăng cường công tác kiểm soát, công tác quản trị rủi ro;

- Kiểm tra tính tuân thủ, tình hình quản lý tài chính;

- Ban kiểm soát công ty phối hợp với Ban kiểm soát nội bộ thực hiện kiểm tra, giám sát định kỳ hàng quý tại các đơn vị trực thuộc Công ty;

- Tham gia đầy đủ các buổi họp của HĐQT hàng quý và theo yêu cầu, nắm bắt kịp thời tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và có những góp ý, ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty;

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Qua một năm hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát, Điều lệ của Công ty, BKS đã hoàn thành tốt nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và Bộ máy điều hành Công ty cơ bản thực hiện được những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

#### **V. Kết luận và kiến nghị:**

1/ Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2019; Báo cáo của Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C - kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 và kế hoạch và các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020;

2/ Công ty xem xét, rà soát tiếp tục có phương án, kế hoạch thoái vốn tại các khoản đầu tư không hiệu quả, ngoài ngành nghề kinh doanh chính; nhượng bán, thanh lý những tài sản không cần dùng, chưa cần dùng, kém hiệu quả,....

3/ Kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc công ty tiếp tục chỉ đạo các bộ phận, phòng ban liên quan đánh giá, phân tích rõ từng khoản công nợ, dở dang,... để có các giải pháp quyết liệt hơn nữa trong công tác thu hồi vốn, giảm giá trị dở dang tại các công trình để tránh những rủi ro ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, đặc biệt tại một số dự án như: cụm dự án Thủy điện Xekaman; dự án Thủy điện Huội Quảng; dự án Thủy điện Đồng Nai 5; dự án Thủy điện Sông Mã 3;... nhằm đảm bảo sớm thu hồi vốn phục vụ cho sản xuất kinh doanh, giảm dư nợ vay các tổ chức tín dụng.

4/ Kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc có phương án chi trả cổ tức cho các cổ đông theo đúng kế hoạch dự kiến đã phê duyệt.

5/ Tình hình dịch bệnh covid 19 hiện nay đang bùng phát diễn biến phức tạp, khó lường, có khả năng lây lan rộng cả trong và ngoài nước, các doanh nghiệp sẽ bị ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD không ngoại trừ Sông Đà 6. Do đó, BKS công ty kiến nghị ban lãnh đạo công ty đánh giá, có các giải pháp cho phù hợp để không ảnh hưởng đến các mục tiêu, kết quả SXKD trong năm 2020.

6/ Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức hoạt động công ty, tuyển chọn, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu quản lý doanh nghiệp, hiệu quả; rà soát, chỉnh sửa bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ trong Công ty cho phù hợp với quy định của Pháp luật để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## **VI. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020.**

Ban kiểm soát tổ chức giám sát, kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực theo định kỳ 4 (bốn) lần/năm các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty; công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ và các quy định của Pháp luật, thực hiện kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Ngoài nhiệm vụ trên kế hoạch, nhiệm vụ cụ thể của Ban kiểm soát như sau:

### **1/ Quý I/2020:**

- Xem xét, thẩm định báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính Quý 4 và năm 2019; Báo cáo kiểm toán năm 2019, các báo cáo trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

- Lập báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020; Báo cáo kết quả của Ban kiểm soát năm 2019 và phương hướng, kế hoạch năm 2020.

- Kiểm soát việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT nhằm đảm bảo tính thực thi và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

- Kiểm tra tính tuân thủ, tình hình quản lý tài chính.

- Giám sát việc huy động, sử dụng vốn; cân đối và quản lý dòng tiền; quản lý thu hồi công nợ; công tác kiểm kê năm 2019....

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tại các đơn vị trực thuộc Công ty.

### **2/ Quý II/2020:**

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính quý I/2020;

- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý I/2020;

- Giám sát việc huy động vốn, sử dụng vốn; cân đối và quản lý dòng tiền; quản lý thu hồi công nợ; ....

- Kiểm tra tính tuân thủ, tình hình quản lý tài chính.

- Kiểm soát việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT nhằm đảm bảo tính thực thi và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tại các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Quý I/2020 và phương hướng, kế hoạch Quý II/2020.

### **3/ Quý III/2020:**

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính quý II/2020 và 6 tháng năm 2020;

- Giám sát tình hình hoạt động SXKD quý II/2020 và 6 tháng năm 2020;

- Kiểm tra tính tuân thủ, tình hình quản lý tài chính.



- Giám sát việc huy động, sử dụng vốn; cân đối và quản lý dòng tiền; quản lý thu hồi công nợ; công tác kiểm kê 6 tháng 2020....

- Kiểm soát việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT nhằm đảm bảo tính thực thi và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tại các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Quý II/2020 và phương hướng, kế hoạch Quý III/2020.

4/ Quý IV/2020:

- Xem xét, thẩm định báo cáo tài chính quý III/2020;

- Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý III/2020;

- Kiểm tra tính tuân thủ, tình hình quản lý tài chính.

- Giám sát việc huy động, sử dụng vốn; cân đối và quản lý dòng tiền; quản lý thu hồi công nợ; công tác kiểm kê năm 2020.....

- Kiểm soát việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT nhằm đảm bảo tính thực thi và tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát tại các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát Quý III/2019 và phương hướng, kế hoạch Quý IV/2020.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sông Đà 6 trong năm 2019 và kế hoạch làm việc của Ban kiểm soát năm 2020. Ban kiểm soát xin trân trọng báo cáo trình trước Đại hội, đề nghị Quý cổ đông xem xét, đóng góp ý kiến để Ban kiểm soát hoạt động ngày càng đạt kết quả tốt hơn.


Kính chúc Công ty ngày càng phát triển, ổn định và bền vững, chúc Quý vị cổ đông dồi dào sức khỏe, chúc Đại hội thành công tốt đẹp

Xin trân trọng cảm ơn!

*Nơi nhận:*

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT; Ban TGD
- Lưu BKS.

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Nguyễn Đình Tứ**

